TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2021/QĐST- DS	*Bình Xuyên, ngày 30 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2021/TLST – DS ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNTV (VPBank);

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Tuấn A; Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng SME và cá nhân, VPBank hội sở (Theo văn bản uỷ quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020).

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Hà Xuân S- Chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ, ông Nguyễn Tiến T- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ và ông Nguyễn Anh T- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Theo văn bản uỷ quyền số 3962/UQ- VPB ngày 06 tháng 4 năm 2021) (ông Thành có mặt).

Bị đơn: - Ông Trương Văn Đ, sinh năm 1958;

- Bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Khu 10, tổ dân phố M, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trương Hồng N, sinh năm 1994;
- Anh Trương Quốc D, sinh năm 1997;
- Chị Trương Minh N, sinh năm 2000;

Đều trú tại: Khu 10, tổ dân phố M, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc;

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Đ, chị N, anh D, chị N là bà Hoàng Thị Q (Theo văn bản uỷ quyền ngày 22/9/2021).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 22/9/2021, ông Trương Văn Đ và bà Hoàng Thị Q còn nợ Ngân hàng TMCP VNTV số tiền là: Nợ gốc là 76.185.172 đồng; nợ lãi là 40.702.181 đồng, phạt chậm trả: 5.964.137 đồng. Tổng cộng là: 122.851.489 đồng.

Ông Trương Văn Đ và bà Hoàng Thị Q phải trả số tiền trên vào ngày 31/12/2021 và tiền lãi phát sinh theo thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số LN1707050103470 ký ngày 19/7/2017 cho đến khi ông Đ, bà Q thanh toán hết khoản nợ trên.

Nếu ông Trương Văn Đ và bà Hoàng Thị Q không trả được nợ thì ông, bà đồng ý phát mại tài sản đã thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 105, tờ bản đồ số 06, diện tích 469m^2, địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, đã được cấp Giấy chứng nhận QSDĐ số AM 624554 do UBND huyện Bình Xuyên cấp ngày 07/10/2008 cho hộ ông Trương Văn Đ và bà Hoàng Thị Q theo Hợp đồng thế chấp số LN1707050103470 ký ngày 18/7/2017 (Trích đo hiện trạng thửa đất ngày 18 tháng 8 năm 2020).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trương Văn Đ và bà Hoàng Thị Q chịu cả án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật số tiền là 3.071.287 đồng (Ba triệu không trăm bảy mươi mốt nghìn hai trăm tám mươi bảy đồng). Ngân hàng TMCP VNTV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả Ngân hàng TMCP VNTV 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2020/0001423 ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

- Về chi phí tố tụng: Ngân hàng TMCP VNTV không phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ; ông Trương Văn Đ và bà Hoàng Thị Q phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng. Ông Đ và bà Q phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Xuyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Thu Hiền